



THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 16/01/2024

**DUY TRÌ DIỄN BIẾN
ĐI NGANG TÍCH LŨY**

Quốc tế

- Thị trường chứng khoán Mỹ đóng cửa phiên ngày 15/1 để nghỉ lễ liên bang sau một phiên im lặng kết thúc tuần trước sau khi có báo cáo thu nhập mới của ngân hàng.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 15/01. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 30,02 điểm (-0,39%), CAC 40 (Pháp) giảm 53,46 điểm (-0,72%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch 15/01.
- Giá dầu WTI giảm 0,62% và dầu Brent giảm 0,41% trong phiên giao dịch ngày 15/01. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến tăng.
- FED lỗ kỷ lục 114,3 tỷ USD trong năm vừa qua – mức chưa từng có trong lịch sử. Khoản thâm hụt này của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ bắt nguồn từ nỗ lực kích thích kinh tế và sau đó là hạ nhiệt lạm phát.
- Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc đã giữ nguyên lãi suất cho vay trung hạn và tăng thanh khoản cho thị trường.

Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 54,00 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu STB, CTG, MWG.
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) cho rằng tăng trưởng GDP năm 2024 sẽ dao động từ 6,13% (kịch bản 1) tới 6,48% (kịch bản 2).

Diễn biến thị trường:

- Đóng cửa ngày 15/01, Vnindex giảm 0,58 điểm, đóng cửa tại 1.154,12 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 617 nghìn đơn vị, tương ứng 12.657 tỷ đồng. Trong ngắn hạn chỉ số ghi nhận diễn biến điều chỉnh giảm, hiện đang có dấu hiệu tạo đỉnh ngắn hạn tại **vùng kháng cự 1.163 - 1.165** điểm trong bối cảnh các chỉ báo kỹ thuật cũng đang ghi nhận tín hiệu suy yếu và tín hiệu bán ra trong vùng cảnh báo quá mua, hàm ý cho việc chỉ số đang phải chịu áp lực điều chỉnh lớn với kịch bản "kiểm tra" lại **ngưỡng điểm hỗ trợ dài hạn 1.130 điểm**.

Chiến lược giao dịch: Tăng tỉ trọng cổ phiếu / tiền mặt tại ngưỡng 80/20

- Nhà đầu tư được khuyến nghị tăng tỷ trọng cổ phiếu lên 80/20 với danh mục cp tiềm năng dưới đây khi chỉ số đang rung lắc mạnh và thử thách ngưỡng kháng cự **1.165** điểm. Nếu dư địa tăng giá tiếp tục được duy trì đi kèm với tâm lý tích cực, chỉ số có thể tiến về ngưỡng kháng cự tiếp theo tại ngưỡng **1.200** điểm. Trong trường hợp, áp lực bán ở ngưỡng **1.165** điểm lớn và chỉ số không duy trì được nhịp tăng, nhà đầu tư có thể tận dụng diễn biến điều chỉnh của chỉ số Vn-Index trong kịch bản kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ dài hạn **1.130** điểm để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nắm giữ.

Danh mục ưu tiên quan sát: Tiềm năng tăng giá ngắn trong giai đoạn này:

- ❖ **Đầu tư công:** HHV
- ❖ **Chứng khoán:** HCM, SHS, VIX
- ❖ **Bất động sản:** TCH, DIG
- ❖ **Cảng biển:** HAH
- ❖ **Thép:** HSG
- ❖ **Bank:** VIB, SSB, ACB
- ❖ **Bán lẻ:** DGW
- ❖ **Khác:** PNJ, GEX, GVR

Doanh nghiệp

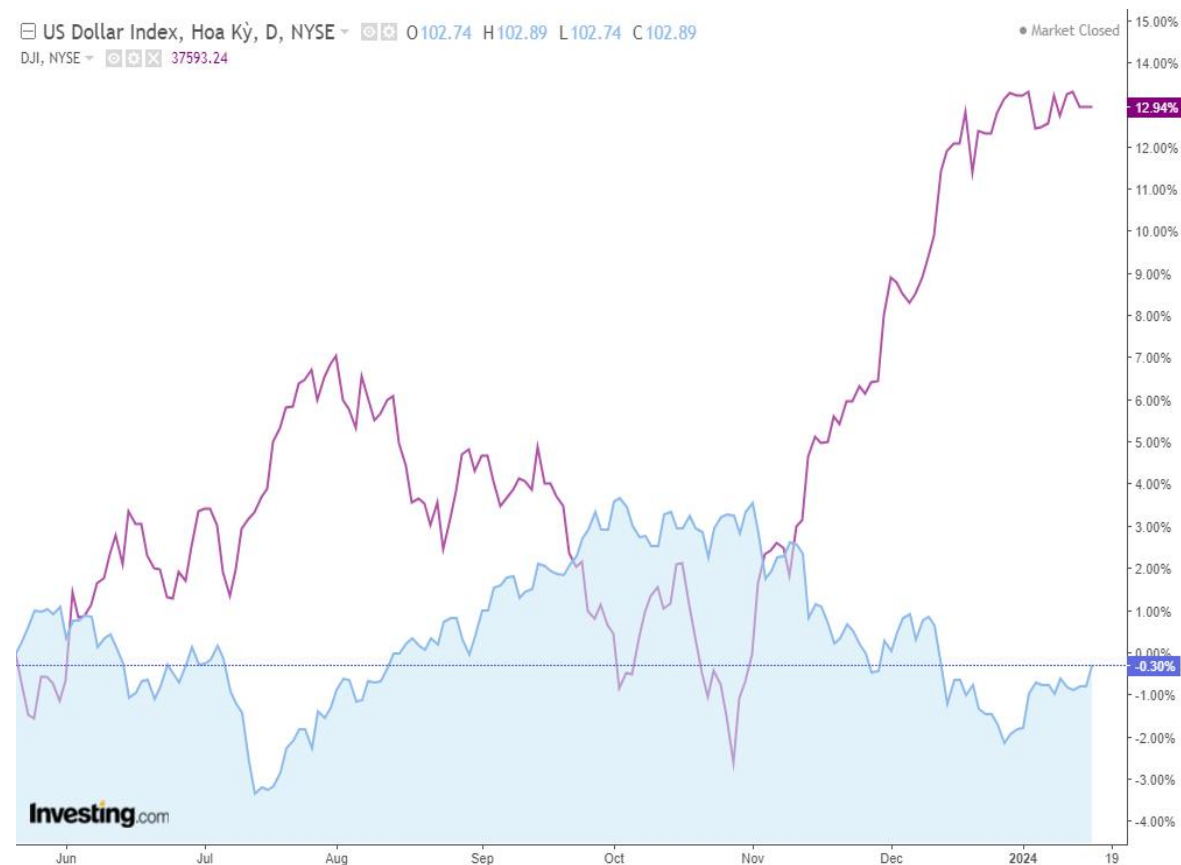
-  BID: BIDV mua lại 1.000 tỷ đồng trái phiếu trước hạn
-  PLX: Petrolimex ước đạt lợi nhuận hợp nhất năm 2023 ước đạt 3.580 tỷ đồng, tăng gần 58% so với năm 2022
-  MBB: Ngân hàng Quân đội vừa cho biết lợi nhuận trước thuế hợp nhất sơ bộ cả năm 2023 đạt 26.200 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2022
-  BRC: Cao su Bến Thành công bố lãi ròng quý 4/2023 tăng 85% so với cùng kỳ lên mức 5.2 tỷ đồng, chủ yếu nhờ sự hồi phục của mảng cao su. Lũy kế năm 2023 lãi ròng đạt 19.4 tỷ đồng, tăng 4% và kịp thời hoàn thành kế hoạch năm đề ra
-  VNC: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) thông báo sẽ bán hết cổ phần nắm giữ tại CTCP Tập đoàn Vinacontrol
-  POW: PV Power ước lãi 2023 sụt giảm 53% so với năm trước, mục tiêu lợi nhuận 2024 dưới nghìn tỷ
-  AGG: Bất động sản An Gia chính thức bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Sơn làm Tổng giám đốc mới
-  MSN: Tập đoàn Masan đầu tư vào dự án Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng và nhà máy nước khoáng Krông Pha hơn 10 ha tại huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận
-  S4A: Thủy điện Sê San 4A sắp tạm ứng cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền với tỷ lệ 12%
-  S4A: CTCP Thủy điện Sê San 4A thông báo chốt quyền nhận tạm ứng cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 18/01/2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	15/01/2024	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1154,12	-0,05%	-0,52%	4,70%	2,14%	8,20%
HNX30 INDEX	478,51	-2,00%	-4,38%	-1,78%	-3,31%	35,12%
VN30 INDEX	1161,3	-0,20%	-0,19%	5,82%	2,64%	7,96%
S&P 500	4783,83	0,08%	1,84%	1,37%	0,29%	19,62%
Dow Jones	37592,98	-0,31%	0,34%	0,77%	-0,26%	9,59%
Nasdaq	14972,76	0,02%	3,09%	1,07%	-0,26%	35,14%
Shanghai Composite	2886,291	0,15%	-0,24%	-1,91%	-2,98%	-10,57%
Nikkei 225	35707,32	-0,54%	5,76%	8,30%	6,70%	38,28%
Thailand SET	1407,02	-0,46%	-0,81%	1,15%	-0,62%	-16,49%
Malaysia	1502,23	0,07%	0,23%	2,72%	3,27%	0,58%
Philippine	6680,45	0,56%	1,08%	3,12%	3,57%	-5,18%
Indonesia JCI	7224,001	-0,24%	-0,82%	0,46%	-0,67%	8,01%
FTSE 100	7594,91	-0,39%	-1,29%	0,24%	-1,79%	-3,37%
DAX	16622,22	-0,49%	-0,56%	-0,77%	-0,77%	9,83%
CAC 40	7411,68	-0,72%	-0,52%	-2,44%	-1,74%	5,23%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES

United States 10-Year, Hoa Kỳ, D, NYSE O3.984 H4.005 L3.980 C4.005



United States 10-Year, Hoa Kỳ, D, NYSE O3.984 H4.005 L3.980 C4.005
DJI, NYSE 37593.24



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	0	0,28	0
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	0,77	18,9	0,77	67,66	789,69
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	3,93	0	80,17	-2,83
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	-0,89	-6,13
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	0	-0,41	-7,06
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	-0,89	-6,13
Asian Growth CUBS ETF	0	1,15	3,92	4,23	-46,14	-137,83
DCVFMVN30 ETF Fund	0	1,32	1,54	1,32	5,27	5,27
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	1,39	0	6,09	23,13
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	0	8,75	8,75
SSIAM VN30 ETF	0	0	0	0	1,89	1,96
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0,21	0	0,28	-1,31
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0,79	-3,52	-15,54	-12,91	-105,11	-29,13
DCVFMVN Diamond ETF	-11,22	-19,22	-51,63	-21,05	-166,73	199,51
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	6,12	11,2
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	0	-2,44	-2,44

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SMA	8.720	100	6,99%
RDP	9.360	4.483.859	6,97%
HAS	7.220	3.530	6,96%
HNA	19.750	62.080	6,76%
SFC	25.300	14.901	6,53%
LGC	65.700	510	6,31%
SBA	27.600	10.967	5,34%
BMC	18.500	74.553	5,11%
ADP	21.100	1.700	4,98%
SHP	32.500	15.573	4,84%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HGM	39.600	100	10,00%
KTT	4.400	103.903	10,00%
GDW	29.100	100	9,81%
BED	27.300	100	9,64%
NBW	24.600	1.200	9,33%
CIA	11.800	69.336	9,26%
MBG	5.400	4.382.146	8,00%
DP3	73.900	15.360	7,10%
THB	12.500	100	6,84%
MKV	9.500	900	6,74%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SVC	27.900	3.392	-7,00%
TNC	59.800	5.000	-7,00%
ST8	21.400	3.221.417	-6,96%
FDC	16.750	2.800	-6,94%
MDG	13.900	299	-6,71%
COM	34.700	5.341	-6,59%
DC4	10.750	511.329	-6,52%
VCF	184.000	300	-5,59%
HNG	4.630	10.801.243	-5,51%
TMS	43.600	2.789	-5,22%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BBS	11.700	204	-10,00%
HAT	38.700	300	-10,00%
L61	3.600	1.400	-10,00%
TKG	12.000	1.137.938	-9,77%
SDU	16.200	100	-9,50%
ARM	22.100	100	-9,43%
MCO	10.600	62.203	-9,40%
VE3	10.700	100	-9,32%
MAS	30.000	400	-9,09%
SDN	24.100	132	-9,06%

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	15/01/2024	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	72,23	-0,62%	2,11%	1,16%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	77,97	-0,41%	0,49%	1,85%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3891	-0,61%	-1,42%	-1,02%		HPG
Nhôm	USD/MT	2172,25	-0,74%	-2,67%	4,46%		
Đồng	USd/lb.	376,9	0,76%	-1,09%	-3,14%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	130,85	0,08%	-0,53%	-10,53%		
Đường	USd/lb.	21,61	-0,69%	2,37%	-4,34%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	448,25	0,28%	-1,26%	-6,99%		
Gas	USD/MMBtu	3,069	-7,36%	2,92%	23,12%		
Sữa	USD/cwt	15,15	-0,26%	0,20%	-6,37%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2054,7	0,15%	1,03%	0,92%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	23,26	-0,30%	-0,24%	-3,72%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	601,5	0,92%	0,80%	-4,49%		
Thịt lợn	USd/lb.	71,9	-0,96%	2,71%	6,01%		
Thép HRC	CNY/MT	4057	0,42%	-0,78%	-0,66%		HPG

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!